

Mỏ Cày Nam, ngày 01 tháng 4 năm 2019

Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM**

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân sơ thẩm thụ lý số: 86/2019/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn*”.

**Xét thấy:** Nguyên đơn chị Trần Thị Thu T tự nguyện làm đơn xin rút đơn khởi kiện (đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 22/3/2019); Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Xét việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là ý chí tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án hôn nhân sơ thẩm đã thụ lý số: 86/2019/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn*”. Giữa:**

\* **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

**Về án phí:** Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022035, ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre được hoàn trả lại cho chị Trần Thị Thu T.

**3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện;
- Đương sự;
- Lưu.

**Thẩm phán**

(*đã ký*)

**Đỗ Thúy Hằng**